TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
*Số: 210/2022/QĐST-HNGĐ*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hoài Đức, ngày 26 tháng 5 năm 2022*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 178/2022/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022, giữa:

***Nguyên đơn*:** Chị P, sinh năm 1996; Trú tại: thôn A, xã A, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội.

***Bị đơn*:** Anh H, sinh năm 1992; Trú tại: thôn A, xã A, huyện Hoài Đức, Tp. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị P và anh H.

**2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị P và anh H đều xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị thuận tình ly hôn.

* *Về con chung:* Chị P và anh H có 01 (một) con chung là cháu H1, sinh ngày 16/11/2019. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu H1cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi cháu H1trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác.

*Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh H là 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng/01 tháng) kể từ tháng 06/2022

đến khi cháu H1trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác. Anh H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

* *Về tài sản chung*: Chị P và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về nợ chung:* Chị P và anh H không có nợ chung. Nếu có phát sinh, anh chị tự chịu trách nhiệm.

**Về án phí:* Ghi nhận sự tự nguyện của chị P chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Phượng đã nộp theo biên lai số AA/2020/0015682 ngày 05/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức. Chị P đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *TAND. Thành phố Hà Nội;*
- *VKSND.H.Hoài Đức;*
- *UBND xã A, Hoài Đức, Hà Nội (Số 80/2018);*
- *Chi cục THADS H.Hoài Đức;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Văn Nghiêm**